

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH  
TẬP 163

LUẬN BẢO TẠNG  
SỐ 1857

HỘI VĂN HÓA GIÁO DỤC  
LINH SƠN ĐÀI BẮC XUẤT BẢN



SỐ 1857

## LUẬN BẢO TẠNG

*Tác giả: Sa-môn Thích Tăng Triệu ở Trường An.*

### PHẨM THỨ NHẤT: SOI CHIẾU RỘNG CÓ KHÔNG

Không mà có thể diễn tả là không thì chẳng phải là cái không chân thật. Sắc mà diễn tả là sắc thì chẳng phải là sắc chân thật. Sắc đích thực thì không hình, không chân thật thì không tên. Không tên là cha của mọi tên gọi. Không sắc là mẹ của mọi sắc tướng. Là cội nguồn của muôn vật, tạo cái mở đầu của trời đất, trên thì thể hiện các hình tượng u huyền, dưới thì nói bày muôn chốn mờ mịt. Khí chất lúc ban đầu chứa đựng nơi hình tượng tổng quát (Đại Tượng). Đại tượng ẩn giấu ở chỗ vô hình. Là sự linh diệu của nhận thức về muôn vật. Trong sự linh diệu có thần, trong thần có thân. Biến hóa vô vi đều bảm thọ ở tự nhiên. Từ trong mầu nhiệm mà có sự dụng. Dần dần có hình tướng, tên gọi. Hình hiện ra chưa có chất. Danh dấy khởi chưa có tên. Hình tướng đã lộ rõ, thì dùng khí nổi trôi làm hỗn loạn sự trong lành. Vắng lặng, rộng thoáng, phân biệt! Trên thì có quân vương, dưới thì có thần dân trăm họ. Cha con thân thuộc cùng sống. Tôn quý thấp hèn khác nhau ở thứ bậc ngôi vị. Giáo pháp khởi nói bày về nhân, sau đó đất nước mới phân chia ranh giới. Phần mỗi người nơi gia đình đều phải giữ lấy thứ bậc. Lễ nghĩa được phát huy, điều lành nên nói bày, điều ác nên biết rõ. Người lành được coi trọng, kẻ ác bị khinh thường. Do đó mà phải trái tranh nhau xuất phát. Kẻ trí thì hiểu người ngu bị trói buộc. Trên bày ra bao hình tướng nhọc nhằn, dưới dứt hẳn cái vui vắng lặng. Mất đi cái trí của tự nhiên, càng bị lệ thuộc ở ngoại cảnh. Lầm cái vi của vô vi, khuấy động nẻo tạo tác của chốn hành hóa giáo pháp nổi tiếng đã lưu hành, khiến trên dưới đều

ứng hợp. Nên thanh lập năm âm, sắc lập năm sắc, hành lập năm hành, đức lập năm đức. Khác nhau dù mảy may. Nhưng lỗi phạm thì sánh bằng đôi núi. Luật cấm chưa tỏ, nhằm ngăn ngừa lòng dục chưa sinh. Không có cái rộng lớn của sự buông lung, chỉ có cái hạn cuộc của nhiều phương. Sỡ dĩ như thế là vì, làm người mà chẳng biết đủ, thì đó là lúc hỗn loạn. Có trò có thầy, thầy có đối tượng để giảng dạy, trò có chỗ để dựa nương. Trời đất thì vắng lặng, vũ trụ thì mênh mông. Ở giữa có khối bụi, khiến cho sự trong lành thoáng tinh bị bao lớp phủ che. Hình tướng vôi vọi, trong là thần khí, ngoài là linh diệu. Vọng có tưởng nhớ, nghĩ suy, chân chỉ một nẻo mịt mờ tăm tối. Vọng kia khó biết, chân ấy có lắm, chẳng phải đáng chọn mà chọn lấy. Chẳng phải đạt được mà được. Do đó, lý thì vô cùng, vật thì vô tận. Động, loạn, bên trong phát sinh ba độc. Trông, nghe, bên ngoài thì nhận lấy năm dục. Tâm kia thì vôi vàng, thân nọ thì bận rộn. Chạm vật thì lay động, như lửa sáng rực. Nên bậc Thánh lập ra chánh giáo, chỉ rõ chỗ chân không. Khiến không biết nhau mà trở thành bạn bè, trên dưới cùng nương. Tu tập giải thoát, dứt hẳn mọi thứ hệ lụy, dần dần đạt tới cõi như như. Lý của như như đồng với gốc của pháp tắc chân thật. Chẳng thể do tu tập mà chứng đắc, chẳng thể dùng sự mong cầu, chỉ vì tánh vốn vắng lặng. Hễ gọi thì chân tức chân không chân không bãi, chẳng bạn chẳng bè, không bờ không cội, không chốn không nơi. Có thể làm tổ tông cho muôn vật, mắt chẳng nhìn thấy, tai chẳng lắng nghe, chẳng phải hình sắc, chẳng phải hỗn huyễn hóa. Có thể làm các gốc của ba cõi. Gọi là chánh, trước là lìa hình tướng, tiếp theo là dứt các căn, chẳng nương tựa vật, chẳng bị giới hạn trong sự sinh, có thể hợp với đạo lớn, thông đạt chỗ thần diệu. Có dụng gọi là thần, có hình gọi là thân, vô vi gọi là đạo, không hình tướng gọi là chân, hợp với vật mà có danh hiệu, thuận theo vật mà có tạo tác, thường an trụ, chẳng tồn tại, chẳng sinh ra, chẳng già đi. Lý hợp muôn đức, sự vượt ngàn khéo, sự tuy không cùng, lý trọn một đường. Không có người chứng, chẳng có kẻ đạt. Song chẳng chứng chẳng đạt, thường khiến tâm lầm. Tâm ấy chẳng thật, mê loạn người khác. Thấp thoáng, mập mờ như có hình có bóng, dường như có tư tưởng. Suy, cứu, rõ là không tự thể. Như hư không bỗng đầy mây, như gương sáng bỗng đứng đầy bụi bám. Đây kia duyên nhau sinh khởi mà vọng chấp là còn mãi. Có vọng gọi là ngu, không vọng gọi là chân. Chân là băng tan ra thành nước. Vọng là nước kết lại thành băng. Băng, nước là hai nhưng thể chẳng khác. Mê vọng là ngu, tỉnh chân là trí. Băng kia, mùa Đông chẳng thể tiêu tan. Nước nọ mùa Xuân không thể kết lại. Vậy nên ngu

chẳng thể liền sửa đổi, trí chẳng thể liền đợi chờ. Dần thấm, dần tan, nhờ đó mà chung hợp với biển lớn. Điều ấy có thể cho là theo lẽ tự nhiên. Nẻo dụng chuyển biến, xoay vần càng thêm mầu nhiệm, được suy niệm chẳng thể đo lường được. Nên có thể lấy sự yên tĩnh, chẳng thể dùng sự lo lắng, bồn chồn. Oi nguyện do của sự tiến tu đạo pháp, trong ấy có muôn đường. Nhưng con cá khốn cùng ở chỗ nước cạn, con chim ốm yếu đậu nhờ trên cành lau sậy. Cả hai đều biết nơi biển lớn, nơi rừng rậm. Người chỉ biết hướng theo đạo nhỏ thì cũng giống như thế. Đấy thể cho là tốn công sức nhiều ở nơi dừng lại. Nhưng chẳng đạt như lý, bỏ lớn tìm nhỏ, nửa đường phải nương dựa. Lấy sự an ổn nhỏ tự cho là an, chẳng đạt tới chỗ an vui lớn lao để an trụ. Cái lớn lao ấy mênh mông không bến bờ. Đồng một thể nơi muôn loài, cùng thâu chứa cả muôn vật. Ứng hợp thì có ngàn biến lộ, hóa tác thì có vô số sự hiện bày. Chẳng phô ra, chẳng ẩn mất, công dụng không hề bị ngăn cách. Có tâm mà không hình, có dùng mà không người. Chỉ rõ cái sinh mà không sinh, nói rõ thân tướng mà không tướng. Luôn lượng tình mà chẳng thể dò lường, thường nhận thức mà chẳng nhận biết. Tạo tác mà là không tạo tác. Đạt được mà chẳng đạt được. Hình tượng nơi gương thì ngàn mối, chất của nước thì muôn mầu. Ảnh phân chia khắp cõi trần, nẻo ứng dụng thì vô tận. Không hình mà có hình, không tên nhưng có tên. Loài vật cùng cảm, hòa hợp mà sinh. Sinh nhưng chẳng sinh, cái không ấy mà có tình, mọi người cho là Thánh, cùng gọi là bậc cao minh, vô số danh hiệu được tôn xưng, đều mang lấy tên gọi để làm rõ cái thật. Lấy giải thoát làm tông chỉ, dùng vô tướng làm chốn dung nạp. Ngang với hư không, đồng với vũ trụ. Xét tìm thì không nơi, không chốn mà diệu dụng thì ở ngay trong ấy. Nẻo đạt đến thì chỉ có một, chỗ chứng đắc thì bí mật. Đạt đến thì chẳng phải một, chứng đắc thì chẳng bí mật. Nhưng chẳng phải chẳng một, chẳng phải bí mật. Thể của nó là tĩnh, lìa mọi hình tướng, hoàn toàn vắng lặng. Dụng của nó thì động, mầu nhiệm, chẳng thể nghĩ bàn. Ngôn từ chẳng diễn đạt hết lý mầu, hành động cũng không thâu tóm hết mầu mực, quả là vô cùng tinh diệu, vi tế. Ôi! Núi rừng cỏ cây thì vô cùng, sông suối hồ ao nước vẫn tràn trề tuôn chảy. Gió mang sinh khí vẫn thổi không ngừng. Tiếng chuông vẫn ngân vang không dứt. Muôn vật vẫn còn như thế hướng chi là đạo. Có thì chóng mất, không thì còn lâu. Trời đất tuy biến hóa mà hư không thì vẫn riêng thường hằng. Người học đạo thì tu tập vô dư, người chẳng học đạo thì đi theo hữu dư. Vô dư thì gần đạo, hữu dư thì xa đạo. Biết có là hủy hoại, rõ không là không tổn hao, cái biết của sự hiểu biết chân thật thì chẳng

vướng chấp nơi có không. Nơi có chẳng có, nơi không chẳng không. Có không chẳng thấy vì tánh tướng là như như. Vắng lặng không người vật mà diệu dụng từ đó xuất phát. Nếu chẳng như thế nhiều sai lầm lỗi. Như trong mộng tưởng, chủ tập quen các thứ nhanh chóng bệnh. Chẳng phải dữ là dữ, chẳng phải lành là lành. Mọi nẻo lành dữ ngăn che chón thật duy nhất. Vậy nên người học đạo chẳng thể cùng đi với hạng mê lầm. Học đạo có ba hạng: một là chân, hai là lân, ba là văn. Dốc học tập gọi là văn, dứt mọi việc học gọi là Lân. Vượt lên hai thứ ấy thì gọi là Chân. Kẻ chẳng học đạo cũng có ba hạng. Hạng trên gọi là Tường, hạng kế tiếp gọi là Lương. Hạng dưới gọi là Ướng. Hết sức vui sướng gọi là lương, vô cùng khổ sở gọi là ướng, chẳng khổ chẳng vui gọi là Tường. Nhưng ba hạng này đều chẳng hội nhập được chỗ Chân.

Nên đó thường chẳng phải là đạo. Thần khí tỏa lên mênh mêng. Gió cuốn làm biển lớp lớp sóng vỗ, tâm luôn bị cảnh khuấy động. Thương thay, buồn thay! Luân hồi trong ba cõi, nẻo sinh tử mãi vào ra, sáu đường cứ tới lui nối tiếp. Chẳng thể dùng đạo để cứu vớt, không thể dùng chân lý để dẫn dắt. Bạc Thánh hành hóa cùng xót thương, khác nào mẹ hiền nhớ nghĩ đến con trẻ. Do vậy, dứt việc giáo hóa chẳng đúng thời, nhẫn nại chờ có cơ hội. Đạo lớn là như thế, xưa nay cùng một phép tắc, mẫu mực. Chẳng thể lấy cái hấp tấp vội vàng, chẳng thể dùng cái gắng công quá sức, trong thân có trí, trong trí có bi. Bi cứu độ chẳng được, chớ cho là một khốn, vì có thể vượt qua. Việc trở lại như cũ. Phân tích làm sáng tỏ, dốc sức tinh chuyên, thường ở nơi mộng tưởng. Sợ hãi, lo tính tìm kiếm ở bên ngoài, thành ra mất đi nẻo huyền diệu. Đục thì nhục nhằn, trong thì thoáng tĩnh; tình chất chứa có nơi có chón. Khổ thay, thương thay! Chẳng lia khỏi bao điều phiền nhọc. Như mặt trời ẩn trong đám mây, tuy có ánh sáng mà không soi chiếu. Trí bị che giấu trong mê lầm, tuy chân thật nhưng không diễn đạt được. Sở dĩ như thế là tự mình chưa ra khỏi sự ràng buộc. Do vậy, xa thì chẳng thể gặp. Gần thì chẳng thể lia. Nên chưa đến với đạo thì chẳng thể làm đối. Ôi! Quyết định quay trở về mà chẳng đoái nhìn ở phía sau, quyết chiến đấu mà chẳng nhìn rõ phía trước. Kẻ quyết học mà chẳng quý nơi thân. Người quyết dẫn dắt mà chẳng quý nơi sự việc. Nẻo vào ấy không dấu vết, lối ra kia không kiếm tìm. Thông hiểu lý chẳng thật có thì mọi nẻo duyên dựa đều tự vắng lặng. Vắng lặng nên chẳng sinh vì thể vốn không tên, tình chất phát của chỗ không tên, lý không gắn với dục bên ngoài. Hẳng sa các công đức, tự dần hiện rõ đủ. Hễ sống trong sự chật hẹp thì chẳng biết chỗ rộng lớn của vũ trụ. Hình tướng hư giả đâu rõ cái

bao la của hư không. Nên ở trong tối tăm thì không sáng suốt, ở trong ánh sáng thì không còn tối tăm. Các pháp biến chuyển trong từng sát na, đều chẳng cùng đợi. Vật cách tình là, trái với tình khó gặp. Ôi! Quả đỏ mà chứa sâu bọ, trong bị hư mà ngoài vẫn tươi tốt. Tóc và cát sỏi cùng trôi, trên thì trong còn dưới thì sên sệt. Đất nước nằm trong tay kẻ nịnh thì muôn đời không còn khuôn phép. Hình giấu nơi tâm thì muôn vật đều bị khuấy động. Sở dĩ như thế là vì làm hại nhau. Nên vật có linh, linh thì có quái. Quái tất có đục, đục thì có tâm, tâm thì có tình. Tình động là đục, quái phát là tinh. Tinh làm mê hoặc thần, đục làm mê mờ chân. Nên người vì đạo chẳng nên tới gần.

Ôi! Gương xưa soi tinh, tinh nọ tự hiện nguyên hình. Giáo pháp xưa chiếu tâm, tâm kia tự sáng tỏ. Tóm theo trời đất là trên dưới, tóm theo mặt trời mặt trăng là muôn vật. Tóm theo thân tướng là đây kia. Tóm theo tâm ý là phải trái. Như không, đây kia, thì phải trái là gì? Chỉ do vật tùy theo tình biến chuyển. Tình đuổi theo vật dời đổi. Trong ngoài dao động, rõ vật rong ruổi. Sống là người, chết là hồn. Tướng tự, tướng tục, mộng có hình thân. Kia đúng đây sai, đây đúng kia sai. Dấu chim không vết hiện về lạ lùng. Khó nghĩ khó bàn, tên báo dương bày, nẻo tăm tối với muôn vàn hình tượng. Nhân quả tự buộc ràng, việc nọ như huyền hóa, vô số hình trạng. Lửa, nước nơi thành trì hảo, đều không hiện thật. Đó gọi là chẳng chân thật, làm mê loạn bao người, lý của sự trong lành tinh rỗng, rớt ráo và không thân hình.

Phàm nói về thần thông biến hóa, khác nào rồng bay lên trời. Che trùm cả vũ trụ, cũng như chỗ mây ngưng tụ. Đấy chưa thể cho là quý, đấy chưa thể cho là chân. Nếu chọn lấy chỗ ấy cho là thật thì chưa đúng với đạo. Hoặc có hình tướng mà tươi đẹp. Hoặc có ngôn ngữ mà giải thích. Hoặc có trí tuệ mà thông thái. Hoặc có công dụng mà khéo léo. Như lấy những điều ấy làm đạo thì cũng chưa phải là tốt.

Có thì chẳng thật, tạo tác thì chẳng thường còn. Trời đất vẫn còn bị hủy hoại thì vật dụng làm sao bền được! Chỉ có đạo là không gốc rễ bám víu, trong lặng rỗng thoáng nên mãi tồn tại. Chỉ có đạo, thể là không, mầu nhiệm, luôn là chân thật. Chỉ có đạo là ung dung, xưa nay luôn quý, chỉ có đạo là theo tự nhiên, khiến muôn vật tròn đủ. Nên đạo là không tương không hình, không sự việc, chẳng dấy khởi vọng tâm tà tưởng, mới khéo đem lại lợi lạc cho muôn loài, tạo ơn ích cho con người. Có thể cho rằng tất cả sự vật không có gì là chẳng quen biết. Ôi muôn vật có bạn chỉ mỗi đạo là riêng tồn tại. Bên ngoài thì không có gì khác, bên trong thì chẳng che giấu, chẳng trong chẳng ngoài, bao trùm

cả cõi mệnh môn duy nhất. Gồm thân cả tám nẻo tối tăm, đủ khắp cả muôn vật. Hình trạng ấy cũng không trong không ngoài, chẳng phải lớn chẳng phải nhỏ, chẳng phải một, chẳng phải khác, chẳng phải sáng, chẳng phải tối, chẳng phải sinh, chẳng phải diệt, chẳng phải thô, chẳng phải tế, chẳng phải không, chẳng phải có, chẳng phải mở, chẳng phải đóng, chẳng phải trên, chẳng phải dưới, chẳng phải thành, chẳng phải hoại, chẳng phải động, chẳng phải tĩnh, chẳng phải quay về, chẳng phải đi xa, chẳng phải sâu, chẳng phải cạn, chẳng phải ngu, chẳng phải trí, chẳng phải thuận, chẳng phải nghịch, chẳng phải thông, chẳng phải bí lấp, chẳng phải giàu, chẳng phải nghèo, chẳng phải mới, chẳng phải cũ, chẳng phải tốt, chẳng phải xấu, chẳng phải cứng, chẳng phải mềm, chẳng phải riêng lẻ, chẳng phải đối xứng.

Sở dĩ như thế là vì, như nói về bên trong thì hợp thân cả pháp giới. Như nói về bên ngoài thì hiện đủ cả muôn hình. Nếu nói về cái nhỏ thì bao trùm khắp nẻo. Nếu nói về cái lớn thì hội nhập cả cõi trần. Nếu nói về cái nhất thì đều giữ lấy bản chất, còn nói về cái khác thì thể mầu nhiệm vắng lặng, nói về cái sáng thì sâu xa diệu vợi, nói về cái tối thì tỏa soi càng thông suốt. Như luận về sự sinh thì không dạng không hình. Như nói về sự diệt thì xưa nay luôn mầu nhiệm. Nếu nói về cái thô thì vẫn nhập gọn vào chốn khói bụi. Nếu nói về cái mịn thì chính là dáng vóc của đôi núi. Nếu nói về cái không thì muôn dụng đều ở trong ấy, nói về cái có thì vắng lặng mệnh môn. Nói về nẻo mở ra thì chẳng đi vào chốn bụi bặm ô nhiễm, nói về chỗ đóng lại thì bằng nghĩa là không bờ bến. Như nói về trên thì bình đẳng vô tướng, Nói về dưới thì mọi vật không thể so sánh, nói về thành thì có thể dập tắt làm tan vỡ các ngôi sao. Nếu nói về hoại thì cái xưa vẫn được giữ vững, thường tồn tại. Như bàn về động thì vắng lặng, đoan nghiêm, nói về tĩnh thì lớp lớp bận bịu, gấp gáp, nói về nẻo quay về thì đi tới mà chẳng bỏ, nói về đi xa thì hợp với vật để trở lại. Nếu nói về chỗ sâu thì muôn vật cùng sử dụng. Nói về chỗ cạn thì gốc rễ chẳng thể tìm. Nói về ngu thì tính toán áp dụng muôn đường, nói về trí tuệ thì im lặng hoàn toàn. Nói về nghịch thì có tin dựa, nói về thuận thì vật chẳng thể kèm chế, nói về thông hợp thì chẳng đạt được dấu vết nhỏ bé, nói về bí lấp thì ra vào rộng thoáng, nói về nghèo thì muôn đức ngàn báu. Nói về giàu thì trống rỗng không ai, nói về mới thì nhân đã tạo từ xưa. Nói về cũ thì vật chẳng thể làm cho dơ bẩn, nói về chỗ tốt thì không vật nào giữ được. Nói về cái xấu thì vật mới đầu tương đồng. Nói về sự cứng thì bẻ gãy chẳng chút tổn thương, nói về mềm thì dùng sức mạnh để khuất phục cũng chẳng nghiêng ngã.



Như nói về sự riêng lẻ thì hằng sa vật là họ hàng, nói về vật đối xứng thì chỉ mỗi một mình tụ hội, v.v...

Cho nên đạo chẳng dùng một tên để gọi, lý chẳng thể dùng một nghĩa để bày. Chỉ xin trình bày tóm lược, sao có thể cho là đạt được tận cùng bờ mé? Thế nên chém đầu, tự đốt thân hình, cái không ấy là làm tổn giảm tự sinh. Thuốc sống lâu đủ loại, cái không ấy là để nuôi dưỡng nẻo sinh. Nên cái sinh chân thật là chẳng diệt, cái diệt chân thật là chẳng sinh, có thể gọi là luôn diệt, có thể gọi là thường sinh. Cái có ấy là yêu sinh ghét diệt, nên đó là chẳng tỏ ngộ về thường diệt. Yêu diệt ghét sinh thì đó là chẳng tỏ ngộ về luôn sinh. Nẻo mê ngộ với hai tên gọi ấy là chẳng thấy được sự thành tựu chân thật. Y tưởng về sự lấy, bỏ luôn gắn theo tình lưỡng đối, nên luôn không chẳng có, thường có chẳng không. Cả hai chẳng đối đãi nhau, mỗi câu đều là tông chỉ. Vì thế bậc Thánh, thuận có nói có, thuận không giảng không. Không chẳng trái với không, hai lời chẳng làm hại nhau, hai nghĩa thông nhau. Cho đến nói ngã cũng chẳng trái với vô ngã, nói sự cũng chẳng trái với vô sự. Do đó chẳng nên bị lệ thuộc vào sự chuyển biến của ngôn ngữ. Ôi! Đúc vàng là người, chỉ xem nơi người, chẳng nhìn thấy vàng, tên ấy là mê, tướng ấy là lầm. Sỡ dĩ như thế là vì, đều đánh mất chân. Cho nên tất cả đều huyền, lưỡng đối chẳng thật. Biết huyền là huyền, giữ lấy chân, ôm lấy cái duy nhất. Chẳng bị nhiễm bởi vật bên ngoài, trong lành rộng thoáng như cõi mênh mông không gì hơn. Thế thì mất cái gì? Mất tâm mất ý, thể lìa các bệnh. Một tướng chẳng sinh, lành dữ vắng lặng. Lành còn chẳng theo, dữ đâu tạo tác? Việc việc dữ lành, cả hai đều chẳng nương.

Con đường đi thẳng vào đạo, trong rỗng ngoài tĩnh, như nước lắng trong, muôn hình sáng rõ. Ý kia chẳng chìm, tâm nọ chẳng nổi. Chẳng ra chẳng vào, vắng lặng như như, trong ngoài chẳng liên quan, biết vật chẳng liên quan, đều nhận lãnh chỗ duy nhất.

Lại nên diễn đạt như thế nào? Lửa không đợi mặt trời mới nóng. Gió chẳng nhờ ánh trăng mới mát. Đá cứng ở dưới nước, ngày đêm phó mặc vẫn còn sáng. Sáng tối tự nhiên, khô ướt cùng chốn. Vật hầy còn chẳng cùng mượn, hướng chỉ là Đạo. Vua xem muôn loài trong vũ trụ là người. Người quy thuận vua. Vua nương tựa nơi người. Hợp lại là đồng nhất, tên gọi ấy là Phật. Ba cõi riêng tôn quý, không vật gì chẳng biết rõ. Chẳng phải tạo tác mà là tạo tác, mọi tạo tác đã hoàn tất, và thầy của trời người đúng là bậc Chánh Biến Tri, quyền biến ứng hiện hình tướng sự việc, dẫn dắt muôn loài đau khổ, lý tính rỗng không, ánh sáng

còn hơn cả mặt trời tỏa chiếu. Soi tỏ khắp mười phương, trên hợp dưới tốt. Chẳng muốn khác người. Chẳng muốn khác cảnh. Chẳng muốn khác nghĩa. Chẳng muốn khác duyên. Bình đẳng khôn hai, một thân viên thông, có thể gọi là cái chân của hình tượng chung, lý ấy khó thấy! giả bày phương tiện, nói năng luận bàn, cân nhắc gạn hỏi, dùng vật mà hiện. Ôi! Ngoài dục là cảnh, trong dục là thân, hiểu dục là tâm. Giữ lấy trần cảnh là cõi Dục. Dựa vào thân hình là cõi Sắc. Nướng vào suy lường của tâm là cõi Sắc, dứt ba thứ ấy, gọi là Đạo Đế. Sự dứt trừ của Đế là Đạo. Nhưng Đạo ấy chỉ là phương tiện, chưa phải là chân thật.

Luống dối, ba cõi chẳng thật. Huyền, mộng, sáu đường không vật. Chẳng bỏ một pháp, chẳng chứng một pháp. Tánh vốn thanh tịnh như chân lý tự nhiên, mà gọi là Đạo lớn. Do đó nên xem khắp mọi nơi chốn, không đâu chẳng là bậc chân nhân. Ai đạt được lý đó thì cùng bậc cùng hạng. Kẻ học thì ít, người đạt được càng kém, có thể gọi đó là cõi mê mang mịt mờ khó tỏ. Người hiểu biết là thầy, kẻ được hóa độ là hàng kém cõi. Tâm vắng lặng dứt mọi nẻo biến động tạo tác. Tạo tác mà không làm, không làm mà làm vì không đối tượng nào mà không làm. Hòa với ánh sáng để nhận lấy sự vật, không hề bị sự vật ràng buộc. Ôi! Trời đất, vũ trụ có trong một bấu. Bí mật ở chỗ hiện ra đáng núi, biết sự tỏ chiếu linh diệu của vật, trong ngoài đều không. Lặng lẽ khó thấy, gọi đó là sự mầu nhiệm tột bậc. Cái khéo léo hiện rõ nơi dấu hiệu của mầu sắc nhỏ nhiệm. Chỗ diệu dụng ở nơi khoảng hư không. Hóa hiện trang nghiêm không lay động, riêng lẻ mà không gì sánh nổi. Âm thanh phát ra tiếng vang huyền diệu; màu sắc phê bày bao dung mầu tươi đẹp. Cái thấy tận cùng là không nơi chốn, đối tượng, gọi đó là không không. Chỉ giữ lại âm thanh, chẳng thấy dáng hình. Chỉ lưu lại công đức, chẳng còn thấy nghi dung. Chốn tối chốn sáng đều soi chiếu rõ, sự lý cùng thông hợp thên thang. Sắc bấu thấu vô vãn cảnh sắc, là của chân thật muôn vạn hình tượng. Sự tạo tác ấy là hình, sự vắng lặng ấy là sâu xa. Gốc thanh tịnh chẳng phải là ngọc sáng, pháp nhĩ thành tự tròn đầy. Ánh sáng hơn hẳn mặt trời, mặt trăng, đức độ vượt hẳn cả trời cao. Muôn vật không tạo tác, tất cả là vô danh (không tên gọi). Chuyển biến khắp trời đất, dọc ngang tự tại diệu dụng Hằng sa, lúc đất trời còn mờ mịt đã thành, ai nghe mà chẳng ưa thích, ai biết mà chẳng kinh sợ. Do đâu mà khiến vật bấu vô giá ấy, bị chìm khuất nơi hố sâu của Ấm, Nhập. Buồn thay! Thương thay! Chính là tự mình xem thường, tối đâu do sáng vật bấu ấy luôn rạng ngời, tỏa chiếu khắp mười phương. Vắng lặng chẳng động, nhưng diệu dụng ứng hiện rõ ràng uy nghiêm. Hợp

thanh hợp sắc, thuận âm thuận dương. Kỳ diệu, đặc biệt, không gốc rễ, rỗng lặng luôn tồn tại. Liếc mắt chẳng thấy, lắng tai chẳng nghe. Gốc ấy thì mịt mờ, sự hóa hiện ấy thì thành hình. Sự xử ấy là bậc Thánh, cái dụng ấy thì linh diệu. Có thể gọi đó là chỗ tinh túy của Đạo. Chỗ tinh túy đó là rất chân thật, là nhân của muôn vật. An nhiên thường trụ cùng một bậc với Đạo. Nên kinh nói rõ: Hễ tâm thanh tịnh thì cõi Phật thanh tịnh, thể hiện diệu dụng trong vũ trụ với muôn vàn hiện tượng, chính là bậc Thánh.

-----